TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lâp - Tư do - Hanh phúc**

Q, ngày 31 tháng 01 năm 2019

Số: 03/2019/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị N

Nơi ĐKHTT: Tiểu K 26/3, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La

Hiện nay tạm trú tại: X 7, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Nguyễn Cao S

Nơi ĐKHTT: X 7, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 và 57 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/01/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày. Kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa; **Chị Đỗ Thị N và anh Nguyễn Cao S.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chưa có:

- Về tài sản chung, nợ chung và nợ riêng; không có nên chị N và anh S không yêu cầu Toà giải quyết.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH. Về quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, thu, nộp quản sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Đỗ Thị N phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, nhưng đ- ợc khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*). Theo biên lai số: AA/ 2016/ 0001706 ngày 06/12/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La. Chị N được hoàn lại 225.000đ (*Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Anh Nguyễn Cao S phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh.
- VKS huyện.
- Thi hành án.
- Các đ- ơng sự.
- L- u HS.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q
Thẩm phán

Bàn Văn Hoàng